

# LŨY CÁT NGANG, MỘT DẤU ẤN CỔ LŨY TRÊN ĐẤT TÂN PHÚ

■ CÙ THỊ DUNG (\*) - VÕ NGUYỄN PHONG (\*\*)

## Tóm tắt

Từ ngày đầu thành lập phủ Gia Định, chúa Nguyễn cho xây dựng rất nhiều tuyến cổ lũy nhằm bảo vệ Sài Gòn. Trong đó phải kể đến Lũy Hoa Phong (năm 1700), Lũy Bình Lý (chưa xác định được niên đại), Lũy Giao Ba (có thể vào năm 1732), Lũy Bán Bích (năm 1772). Các lũy này được xây dựng quanh Sài Gòn nhằm mục đích bảo vệ đô thị thủ phủ Gia Định. Đến năm 1790, chúa Nguyễn Ánh cho xây dựng tòa thành Quy ở đồi Tân Khai, và rất có thể ông đã xây dựng cả Lũy Cát Ngang vào năm này. Chuyên khảo tập trung khảo sát lịch sử xây dựng Lũy Cát Ngang khi dựa vào những ghi chép trực tiếp mô tả Lũy Bán Bích (1772), cho thấy rất có thể Lũy Cát Ngang được xây dựng vào năm 1790 bởi chúa Nguyễn Ánh và vị trí cổ lũy xác định theo ngày nay nằm dọc theo các tuyến đường Hương lộ 3 – Bình Long – Phan Anh. Đây cũng chính là ranh giới giữa hai quận Tân Phú và Bình Tân ngày nay.

Kể từ năm 1698, tướng Nguyễn Hữu Cảnh kinh lược Chân Lạp, lập phủ Gia Định, đặt huyện Phước Long lập dinh Trấn Biên, đặt huyện Tân Bình lập dinh Phiên Trấn<sup>1</sup>. Lúc này phủ Gia Định chỉ có 2 huyện và cai quản 2 huyện là 2 dinh, địa giới phủ Gia Định lúc này có lẽ chỉ vừa đến bờ sông Vàm Cỏ Đông. Nhằm thủ phủ Gia Định buổi ban đầu đặt tại Sài Gòn, ngay năm 1700, tướng Nguyễn Hữu Cảnh đắp lũy Hoa Phong ở khu vực Hóc Môn nhằm ngăn chặn sự

tấn công từ phía tây bắc. Sau đó lần lượt các chiến lũy được xây dựng ở hai hướng tây và bắc Sài Gòn nhằm bảo vệ thủ phủ này. Trong đó phải kể đến các chiến lũy Hoa Phong (năm 1700), Bình Lý (chưa xác định được niên đại), Giao Ba (có thể vào năm 1732), Lũy Bán Bích (năm 1772) và Lũy Cát Ngang. Trong các chiến lũy nêu trên, chỉ có tuyến lũy Cát Ngang có địa giới thuộc quận Tân Phú, là tuyến cổ lũy xây dựng khá muộn. Cần khảo sát chi tiết tuyến cổ lũy Cát Ngang để làm rõ hơn lịch sử phát triển đô thị Sài Gòn thời chúa Nguyễn.

## Cổ lũy Cát Ngang ở Tân Phú

Lần lượt sau khi lập phủ Gia Định, chúa Nguyễn cho xây dựng các chiến lũy phía tây và bắc Sài Gòn gồm lũy Hoa Phong, lũy Bình Lý, lũy Giao Ba, ... Các chiến lũy góp phần ngăn chặn các cuộc tấn công hướng tây và bắc Sài Gòn. Trong nỗ lực bảo vệ vùng phía tây Sài Gòn, đến năm 1772 tướng Nguyễn Cửu Đàm cho đắp lũy Tân Hóa bao quanh khu vực Sài Gòn - Bến Nghé, theo chính sử: “[Tháng 6 năm Nhân Thìn (1772)] Chân Lạp được dẹp yên. Đàm thu quân về dinh, đắp lũy Tân Hóa kéo dài 15 dặm bao quanh đồn dinh, chắn ngang đường bộ để phòng bất trắc”<sup>2</sup>. Ở đây tư liệu chép là Tân Hóa, chưa rõ do bản gốc hay do dịch giả, tuy nhiên có lẽ phải là Tân Hóa, lũy mang tên rạch Tân Hóa nằm phía tây Sài Gòn. Ngoài ra theo Trịnh Hoài Đức cho biết thêm về vị trí và quy mô lũy: “Đàm Ân hầu về

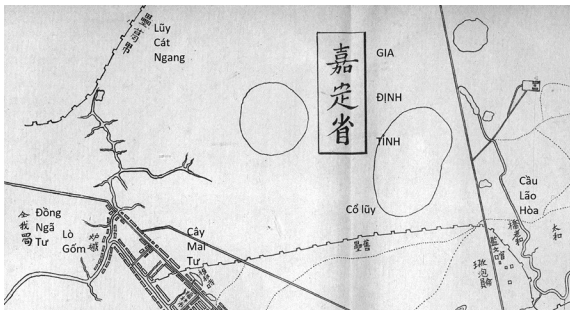
(\*) Tiến sĩ, Trung tâm Lưu trữ II - Email: cuthidung77@gmail.com

(\*\*) Thạc sĩ, Quảng Ngãi - SĐT: 0914113819 - Email: phongvn.ciscom@gmail.com.

1. Viện Sử học dịch (2002), Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục, tập 1, Nxb Giáo dục, tr.111.

2. Quốc sử quán triều Nguyễn (2002), Đại Nam thực lục, tập 1, Viện Sử học dịch, Nxb Giáo dục, tr.177.

đến đồn dinh đắp lũy đất, phía nam từ Cát Ngang, phía tây đến cầu Lão Huệ, phía bắc giáp thượng khẩu Nghi Giang dài 15 dặm bao quanh đồn dinh, cát ngang đường bộ, để ngăn ngừa sự bất trắc”<sup>3</sup>, đồng thời ông cho biết đó là lũy Bán Bích: “Lũy Bán Bích: Do đốc chiến Nguyễn Cửu Đàm đắp, hình như mặt trăng xếp có nửa bên vách mà thôi, ở địa giới huyện Bình Dương và huyện Tân Long, nay nền cũ vẫn còn”<sup>4</sup>. Ở đây cho biết lũy đi qua các địa danh Cát Ngang (tức Bàu Cát), cầu Lão Huệ và Nghi Giang (tức rạch Thị Nghè), là những thông tin hết sức quan trọng. Việc xây dựng lũy này được xem là một trong những lần thực hiện quy hoạch chính thống và quan trọng bậc nhất của Sài Gòn thừa ban đầu. Chiến lũy này khá quan trọng và nổi tiếng tại Sài Gòn đến mức vào năm 1790, bản đồ *Plan de la possession de Nanh Roi de Cochinchine 1790* – tạm dịch: Bản đồ các khu đất sở hữu (thuộc địa) của Nanh, vua Nam Kỳ năm 1790, có thể hiện khu vực Sài Gòn với một chiến lũy bao quanh phía tây, đó chính là chiến lũy của Nguyễn Cửu Đàm xây dựng năm 1772, Bán Bích cổ lũy. Lúc này thành Quy chưa xây dựng, tuy nhiên hai pháo đài Giác Ngủ và Thảo Câu nâng cấp xây dựng vào năm 1789 nằm trên sông Sài Gòn đã hiện hữu trên bản đồ.



Bản đồ Trần Văn Học năm 1815

Nguồn: *Bulletin de la Société des Etudes Indochinoises* (1935)

Ngoài ra *Đại Nam nhất thống chí* lại cho rằng đó là 2 lũy trong cùng một tên gọi, Bán Bích cổ lũy: “Lũy cổ Bán Bích: Ở chỗ giáp giới hai huyện Bình Dương và Tân Long, dài 866 trượng, hình dáng như nửa bức tường; lại có lũy đất dài 1.323 trượng, do Đốc chiến

triều trước là Nguyễn Cửu Đàm xây, nền cũ vẫn còn”<sup>5</sup>. Hãy chú ý ở đây phân ra làm 2 lũy, lũy 1 dài 866 trượng và lũy 2 dài 1.323 trượng. Rất có thể các sử quan đã nhầm, chỉ có một cổ lũy do Nguyễn Cửu Đàm đắp và lũy còn lại do ai đắp? Cụ thể thì Nguyễn Cửu Đàm đắp lũy 1 (866 trượng) hay lũy 2 (1.323 trượng)? Bởi theo Trịnh Hoài Đức thì lũy cổ Bán Bích do Nguyễn Cửu Đàm đắp và dài 15 dặm, hoàn toàn không có thể hiện đắp lũy còn lại. Vậy lũy còn lại là lũy 1 hay lũy 2, do ai đắp và từ lúc nào?

Rà soát các tư liệu địa dư cổ cho thấy, rất có thể lũy còn lại được đắp vào năm 1790 khi chúa Nguyễn Ánh xây thành Quy, hãy xem Trịnh Hoài Đức mô tả việc xây dựng thành Quy tại Sài Gòn: “... Hào rộng 15 trượng 5 thước, sâu 14 thước, xây cầu ngang qua, ngoài đắp lũy bằng đất chu vi 1.794 trượng, rất là kiên cố tráng lệ, ngoài thành đường sá chợ phố ngang dọc bài liệt đều có thứ tự”<sup>6</sup>. Chi tiết “ngoài đắp lũy bằng đất chu vi 1.794 trượng” cho phép phỏng đoán bên ngoài thành Quy đắp lũy đất dài 1.794 trượng. Tra cứu phụ lục chữ Hán của *Gia Định thành thông chí* cho thấy sách chép: “七百九十四丈- thất bách cửu thập tứ trượng”<sup>7</sup> tức là 794 trượng, như vậy phải đọc là “ngoài đắp lũy bằng đất chu vi 794 trượng”. Chiều dài lũy đất đắp bên ngoài thành Quy vào năm 1790 dài 794 trượng là khá tương đồng với chiều dài lũy được mô tả theo *Đại Nam nhất thống chí* là 866 trượng. Như vậy có thể nhận định lũy 1 (866 trượng) được đắp năm 1790 và do Nguyễn Ánh cho xây dựng, theo mô tả của Trịnh Hoài Đức thì dài 794 trượng; còn lũy 2 (1.323 trượng), còn gọi là lũy Bán Bích, do Nguyễn Cửu Đàm đắp năm 1772 và dài 15 dặm nối rạch Thị Nghè về rạch Bến Nghé.

Khảo sát thông tin từ *bản đồ Trần Văn Học năm 1815*<sup>8</sup>, bản đồ chứa rất nhiều thông tin cực kỳ giá trị cho Sài Gòn buổi ban đầu. Thông tin từ *bản đồ Trần Văn Học năm 1815* rất đa dạng và giàu thông tin, trong đó nổi bật là hệ thành lũy cổ. Theo bản đồ này, có hai tuyến lũy cổ được thể hiện gồm:

- Lũy Cát Ngang: Lũy chạy từ phía bắc vào nam, cắt rạch Bến Trầu cũ (nay là một chi lưu rạch Tân Hóa), và rẽ ngoặt chạy về hướng tây.

3. Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí, Tập trung*, Tu trai Nguyễn Tạo dịch, Nha Văn hóa, Phủ Quốc vụ khanh phụ trách văn hóa, Sài Gòn, tr.90.

4. Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí, Tập hạ*, Tu trai Nguyễn Tạo dịch, Nha Văn hóa, Phủ Quốc vụ khanh phụ trách văn hóa, Sài Gòn, tr.80.

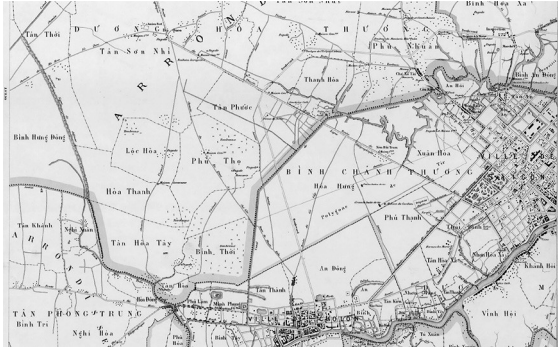
5. Phạm Trọng Điềm dịch (2006), *Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam nhất thống chí, tập 5*, Nxb Thuận Hóa, tr.259.

6. Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí, Tập hạ*, Tu trai Nguyễn Tạo dịch, Nha Văn hóa, Phủ Quốc vụ khanh phụ trách văn hóa, Sài Gòn, tr.74.

7. Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí, Tập hạ, Phần phụ lục Hán ngữ*, Tu trai Nguyễn Tạo dịch, Nha Văn hóa, Phủ Quốc vụ khanh phụ trách văn hóa, Sài Gòn, tr.79, tờ 2a.

8. Nguồn: *Bulletin de la Société des Etudes Indochinoises* (1935).

- Cổ lũy: Ở phía đông lũy còn lại, xuất phát từ Cầu Cao Miên (tức Cầu Bông), chạy men theo rạch Thị Nghè, đến cầu Lão Hòa và băng về phía tây, cắt phố Sài Gòn làm đôi và chạy ra sát bờ rạch Lò Gốm (tức rạch Sài Gòn cũ - nay đã bị lấp), vị trí cắt phố Sài Gòn ở phía tây chùa Cây Mai.



Plan topographique 20eme arrondissement et ses environs 1882  
 Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II

Xét tuyến thứ nhất là lũy Cát Ngang, đó là tuyến lũy chạy từ hướng rạch Tham Lương về đến vùng chi lưu rạch Tân Hóa, như đã khảo sát thì có lẽ là lũy được xây dựng vào năm 1790 và do Nguyễn Ánh xây dựng. Khảo sát tư liệu, theo bản đồ *Plan topographique 20eme arrondissement et ses environs 1882*<sup>9</sup>, thể hiện một tuyến lũy cổ chạy từ bắc xuống nam với ghi chú *Ancienne ligne de défense (tuyến phòng thủ cổ)*. Sẽ có ý kiến cho rằng, đây có thể là tuyến phòng thủ thuộc phòng tuyến Chí Hòa năm 1861, điều này rất có khả năng xảy ra. Tuy nhiên xem xét các bản đồ thể hiện đại đồn Chí Hòa giai đoạn này đều cho thấy, các chiến lũy tập trung ở phía đông đường Bà Quẹo – Chợ Lớn, nay là đường Âu Cơ; có một chiến lũy cắt ngang tuyến này nhưng theo hướng đông tây; đặc biệt chưa ghi nhận chiến lũy hay đồn nào đến gần tuyến *Chemin vicinal (hương lộ)* Bà Quẹo – Tân Hóa, nay là đường Lũy Bán Bích; trong khi tuyến lũy cổ này nằm ở phía tây tuyến *Chemin vicinal (hương lộ)* Bà Quẹo – Tân Hóa. Việc tuyến lũy cổ đã xác định nằm trùng khớp với *Bản đồ Trần Văn Học năm 1815* cho chúng ta chỉ hướng, đó chính là lũy Cát Ngang.

Theo vị trí từ bản đồ *Plan topographique 20eme arrondissement et ses environs 1882* thì tuyến lũy cổ kéo dài theo hướng bắc nam từ kênh Tham Lương đến giáp rạch Bến Trâu, chi lưu rạch Tân Hóa ngày nay, chiều dài là 5,56 km. Đây chính là tuyến lũy thứ nhất được mô tả là “dài 866 trượng”, quy đổi chiều dài theo hệ mét tính theo phùng xích (tức tính theo thước vải là 1 trượng tương đương 6,44 m) là 5,58 km, tức

khá phù hợp chiều dài đã khảo sát. Không rõ vì sao các ghi chép này lại sử dụng đơn vị thước phùng xích tức thước vải mà không sử dụng một xích tức thước mộc (1 trượng là 4,24 m). Tuyến lũy Cát Ngang xác định theo ngày nay khá đơn giản, tuyến chủ yếu đi hướng bắc nam, trên tuyến đường Hương lộ 3 – Bình Long – Phan Anh; đoạn đầu giáp kênh Tham Lương cũ và điểm cuối dừng trước nút giao đường Phan Anh – Tân Hòa Đông. Như vậy có thể khẳng định tuyến lũy Cát Ngang chủ yếu đi trên tuyến đường Hương lộ 3 cũ trước đây, nối kênh Tham Lương ở phía bắc và chi lưu rạch Tân Hóa ở phía nam. Ngày nay tuyến lũy Cát Ngang cũng chính là ranh giới phân chia quận Tân Phú và quận Bình Tân. Đây là một trong những công trình phòng thủ cổ được xây dựng từ sớm nhằm bảo vệ Sài Gòn ở phía tây bắc, mà rất có thể nó được xây dựng bởi chính chúa Nguyễn Ánh khi ông cho xây dựng tòa thành Quy cũng vào năm 1790.

Xét tuyến lũy thứ hai là Cổ Lũy, đây chính là tuyến lũy chia cắt vùng Sài Gòn với vùng phía tây, còn gọi là Bán Bích cổ lũy. Quan sát *bản đồ Trần Văn Học năm 1815* thì cổ lũy xuất phát từ cầu Cao Miên (nay chính là cầu Bùi Hữu Nghĩa), đi men theo rạch Thị Nghè và bắt đầu rẽ hướng nam cắt đường thiên lý phía tây, qua cánh đồng Lăng Mộ và đi về phía tây chùa Cây Mai và chấm dứt ở rạch Bến Nghé (tức rạch Sài Gòn cũ), tổng chiều dài đo đạc khoảng 8,40 cây số. Căn cứ bản đồ *Plan de Saigon – Cholon (1923)* cho thấy còn tồn tại một đoạn bờ lũy cổ rất rõ và kéo dài từ phía bắc chùa Cây Mai về phía bắc-đông bắc, cắt đường thiên lý phía tây về Tây Ninh, cũng chính là đường Verdun (tức đường Cách Mạng Tháng Tám ngày nay). Cổ lũy này chính là lũy được thể hiện trên bản đồ *Plan de possession de Hanh Roi de Cochinchine 1790* chia cắt vùng Sài Gòn với vùng phía tây. Tổng chiều dài cổ lũy này là 1.323 trượng quy đổi chiều dài theo hệ mét tính theo phùng xích (tức tính theo thước vải là 1 trượng tương đương 6,44 mét) là 8,52 cây số, tức khá phù hợp chiều dài đã khảo sát. Lũy Bán Bích sẽ được khảo sát trong một chuyên khảo khác nhằm làm rõ hơn về một tuyến lũy bảo vệ Sài Gòn ở giai đoạn đầu thành lập đất Gia Định xưa.

### Thay lời kết

Chúng ta đã khảo sát sơ bộ tuyến cổ lũy Cát Ngang nằm khu vực phía tây Sài Gòn xưa. Tuyến cổ lũy này có thể do chính chúa Nguyễn Ánh đắp vào năm 1790, nhằm mục đích bảo vệ Sài Gòn như một vòng thành thứ 3 bên ngoài, vòng trong là Lũy Bán Bích và cuối cùng là thành Gia Định, tức thành Quy.

Với chiều dài Lũy Cát Ngang, xác định theo Trịnh Hoài Đức cho biết là 794 trượng và Quốc sử quán triều

9. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II.

#### 44 \* THÔNG TIN KHOA HỌC LỊCH SỬ

Nguyễn cho biết là 866 trượng. Khảo sát theo nguồn tư liệu muộn ở cuối thế kỷ XIX cho thấy lũy dài khoảng 5,58km, cũng tương đồng với chiều dài 866 trượng (5,56km).

Đây là một dấu vết cổ lũy trên đất Gia Định xưa, được khởi tạo từ rất sớm (1790) và là một phần quan trọng trong nỗ lực bảo vệ Sài Gòn từ hướng tây và bắc, đảm bảo an ninh cho thủ phủ Gia Định được đặt từ những ngày đầu lập đất (1698). Cùng với tòa thành Gia Định (1790), Lũy Cát Ngang (1790) cùng với các

cổ lũy khác hình thành nên một hệ thống thành lũy cổ bảo vệ Sài Gòn rất chắc chắn và đầy tính khoa học về công tác phòng ngự.

Quận Tân Phú cần có những chương trình, hành động cụ thể nhằm tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về Lũy Cát Ngang, giúp chúng ta hiểu rõ hơn cấu trúc cũng như lịch sử một cổ lũy trên đất Tân Phú ngày nay thông qua khảo sát khảo cổ học, hoặc tiếp tục nghiên cứu về mặt sử cũng như nghiên cứu liên ngành để làm rõ thông tin hơn về một cổ lũy nơi đây./.

---

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí, Tập trung*, Tu trai Nguyễn Tạo dịch, Nha Văn hóa, Phủ Quốc vụ khanh phụ trách văn hóa, Sài Gòn.
- Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí, Tập hạ*, Tu trai Nguyễn Tạo dịch, Nha Văn hóa, Phủ Quốc vụ khanh phụ trách văn hóa, Sài Gòn.
- Phạm Trọng Điềm dịch (2006), *Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam nhất thống chí, tập 5*, Nxb Thuận Hóa.
- Viện Sử học dịch (2002), *Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục, tập 1*, Nxb Giáo dục.
- Một số bản đồ ở các giai đoạn lịch sử khác nhau, kéo dài từ 1790 đến hiện đại với các tỷ lệ khác nhau và nguồn khác nhau.